

Số: 08 /CTr-UBND

Cần Thơ, ngày 04 tháng 7 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH
Đồng hành cùng người lao động tìm việc làm trong nước
và làm việc ở nước ngoài

Căn cứ Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới; Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ về phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp, việc làm và chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp.

Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Chương trình đồng hành cùng người lao động tìm việc làm trong nước và làm việc ở nước ngoài, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Nhà nước theo hướng toàn diện, bền vững và phù hợp với định hướng, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quan hệ đối ngoại của địa phương.

2. Yêu cầu

Bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động. Đồng thời, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác lao động, việc làm làm cơ sở, động lực phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Cung cấp thông tin đầy đủ, minh bạch và chính xác về các cơ hội việc làm trong nước và ngoài nước giúp người lao động nắm bắt kịp thời và lựa chọn công việc phù hợp với kỹ năng và nguyện vọng cá nhân. Tổ chức các chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động hiện đại, từ đó tăng khả năng cạnh tranh và cơ hội tìm việc làm phù hợp. Qua đó, giúp người lao động có thu nhập ổn định và cải thiện chất lượng cuộc sống. Đồng thời, đảm bảo người lao động được bảo vệ quyền lợi hợp pháp khi làm việc ở cả trong nước và nước ngoài.

2. Mục tiêu cụ thể

Chương trình đồng hành cùng người lao động tìm việc làm trong nước và làm việc ở nước ngoài được thực hiện từ nay đến năm 2026 tầm nhìn đến năm 2030, trong đó phấn đấu hàng năm:

- a) 100% người lao động có nhu cầu tìm việc làm được cung cấp thông tin về các cơ hội việc làm trong nước và ngoài nước;
- b) Hàng năm, giải quyết việc làm trong nước từ 50.000 người lao động trở lên;
- c) Hàng năm, ít nhất 500 người lao động thành phố Cần Thơ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Để thực hiện tốt Chương trình đồng hành cùng người lao động tìm việc làm trong nước và làm việc ở nước ngoài, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ yêu cầu các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm từ nay đến năm 2026 tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể như sau:

1. Tăng cường công tác truyền thông thông tin thị trường lao động trong và ngoài nước

- a) Nâng cao nhận thức, nhất là người đứng đầu các sở, ban ngành và địa phương về vai trò, tầm quan trọng phát triển thị trường lao động; chủ động có giải pháp hiệu quả để đảm bảo và phát triển thị trường lao động bền vững;
- b) Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền đảm bảo kịp thời, liên tục, công khai, minh bạch các thông tin thị trường lao động. Trong đó, cần chú trọng thông tin về các chính sách hỗ trợ người lao động để người dân biết và thụ hưởng chính sách;
- c) Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền thông tin thị trường lao động nhằm tăng cường hiệu quả của thông tin, thu hút sự quan tâm và tham gia của người lao động, người dân trên địa bàn. Phát triển các hình thức giao dịch việc làm theo hướng hiện đại trên nền tảng công nghệ số tạo điều kiện cho người lao động tiếp cận thông tin về thị trường lao động, tham gia học nghề và các hoạt động giao dịch việc làm, người sử dụng lao động dễ tiếp cận cung lao động;
- d) Xây dựng đội ngũ cộng tác viên truyền thông việc làm trong và ngoài nước tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi tắt là cơ sở đào tạo) và tại địa phương với thành viên nòng cốt là cán bộ Tổ Tiết kiệm và vay vốn, qua đó góp phần phổ biến thông tin việc làm trong, ngoài nước và các chính sách hỗ trợ người lao động được sâu, rộng.

2. Tổ chức tư vấn, đào tạo kỹ năng làm việc trong và ngoài nước cho người lao động

- a) Thường xuyên tổ chức các buổi tư vấn nghề nghiệp để giúp người lao động hiểu rõ hơn về các cơ hội nghề nghiệp và lựa chọn công việc phù hợp với

bản thân, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nhất là lao động ở nông thôn, đối tượng yếu thế;

b) Chủ động phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp để xác định những kỹ năng thiết yếu mà người lao động cần để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong và ngoài nước;

c) Tổ chức các lớp đào tạo về kỹ năng làm việc, kỹ năng ngoại ngữ, tác phong, kỷ luật... cho người lao động trước, trong và sau khi tham gia thị trường lao động nhằm tăng cường kỹ năng và tác phong làm việc chuyên nghiệp, góp phần vào việc tạo ra một lực lượng lao động chất lượng để đảm bảo và phát triển thị trường lao động bền vững.

3. Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho lực lượng lao động đáp ứng nhu cầu thị trường lao động trong và ngoài nước

a) Tập trung đào tạo, đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho lực lượng lao động, đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp để giúp nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường lao động hiện đại, góp phần vào sự phát triển bền vững của cả cá nhân và doanh nghiệp;

b) Tăng cường hoạt động gắn kết hợp tác 03 bên giữa các cơ sở đào tạo với doanh nghiệp và Trung tâm Dịch vụ việc làm trong hoạt động, tuyển dụng và sử dụng lao động qua đào tạo. Nhằm tạo sự gắn kết chặt chẽ, phát huy lợi thế tối đa của các bên tham gia trong giải quyết việc làm cho người lao động;

c) Tổ chức tôn vinh người lao động có kỹ năng, tay nghề cao, những tấm gương vượt khó để thu hút, đào tạo nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

4. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính và các chính sách hỗ trợ, pháp lý cần thiết cho người lao động tham gia thị trường lao động trong và ngoài nước

a) Thường xuyên rà soát các chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng nghề, ngoại ngữ cho người lao động. Bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động khi tham gia thị trường lao động;

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực lao động, việc làm tạo điều kiện tốt nhất cho người lao động tham gia thị trường lao động trong và ngoài nước;

b) Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp, việc làm và chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp;

c) Thúc đẩy và phát huy vai trò trung tâm của tổ chức Công đoàn trong việc thu hút người lao động và tổ chức của người lao động gia nhập Công đoàn, phát triển thành viên, nâng cao hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng bảo vệ quyền lợi cho người lao động;

d) Tăng cường các nguồn tín dụng để thúc đẩy tạo việc làm mới, việc làm cho đối tượng yếu thế, vùng sâu vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số; ưu tiên bố trí vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội có đủ nguồn lực triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng giải quyết việc làm, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, góp phần phát triển thị trường lao động bền vững.

5. Đầu tư phát triển hệ thống kết nối cung - cầu lao động, công tác dự báo cung - cầu lao động và hệ thống thông tin thị trường lao động

a) Đầu tư phát triển Trung tâm dịch vụ việc làm ở địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiệu quả đóng vai trò đầu mối thông tin thị trường lao động, điều phối, hỗ trợ và quản lý người lao động trước, trong và sau khi tham gia thị trường lao động;

b) Đầu tư phát triển hệ thống thông tin và dự báo thị trường lao động nhằm phục vụ người lao động, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, đồng thời làm cơ sở cho việc xây dựng chính sách lao động, việc làm, giáo dục, đào tạo;

c) Xây dựng các sản phẩm dự báo nhu cầu sử dụng lao động, nhu cầu đào tạo về số lượng, cơ cấu ngành nghề, trình độ của lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, đặc biệt nhu cầu trong các ngành nghề khoa học - kỹ thuật - công nghệ, ngành nghề mới, các kỹ năng tương lai;

d) Xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động, có kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác để quản lý được tình trạng lao động, việc làm của người lao động từ khi bắt đầu tham gia thị trường lao động, làm cơ sở xây dựng và tổ chức triển khai các chính sách về lao động, việc làm, an sinh xã hội tại địa phương.

6. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lao động, việc làm

a) Thường xuyên rà soát các văn bản pháp luật có liên quan đến lao động, việc làm để bổ sung kịp thời, phù hợp, đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước;

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chế tài xử lý đối với những hành vi vi phạm quy định pháp luật về lao động, đặc biệt về ký kết hợp đồng lao động, đóng bảo hiểm xã hội và các chế độ an sinh xã hội khác cho người lao động. Qua đó, cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt của người lao động; đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động và bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người lao động;

Tăng cường thanh tra, kiểm tra các tổ chức, doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài hoạt động trên địa bàn thành phố, các cơ sở đào tạo, trung tâm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm có liên kết, giới thiệu lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, góp phần công khai, minh bạch các khoản phí, các điều kiện tuyển chọn người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật;

c) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm hiệu quả; lựa chọn các ngành, nghề trọng điểm và trường được lựa chọn ngành nghề trọng điểm phù hợp với từng thời kỳ; đẩy mạnh chuyển đổi số

trong hệ thống các cơ sở đào tạo nhằm triển khai các hoạt động đào tạo trên môi trường số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và đa dạng hóa phương thức tổ chức quá trình dạy học;

d) Nghiên cứu mở rộng và phát triển thị trường lao động gắn với đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, kỹ năng nghề, pháp luật, văn hoá, phong tục tập quán của các nước cho người lao động. Ưu tiên đưa lao động đi làm việc ở những thị trường lao động có thu nhập cao, an toàn. Đồng thời, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực này khi hết thời hạn làm việc ở nước ngoài trở về tham gia thị trường lao động trong nước. Thiết lập thông tin của những người lao động đi làm việc ở nước ngoài trở về để cung ứng nhân lực vào làm việc cho các doanh nghiệp FDI.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thực hiện đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Chương trình, gồm:

a) Từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước;

b) Kinh phí lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án, đề án liên quan khác;

c) Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

d) Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động bố trí kinh phí cho Chương trình đồng hành cùng người lao động tìm việc làm trong nước và làm việc ở nước ngoài.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức triển khai, quán triệt Chương trình đồng hành cùng người lao động tìm việc làm trong nước và làm việc ở nước ngoài (sau đây gọi là Chương trình) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng kế hoạch nhằm cụ thể hóa Chương trình. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để triển khai thực hiện các nội dung Chương trình. Thực hiện sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Chương trình;

b) Phối hợp với các Sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch thực hiện hàng năm phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố;

c) Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cơ sở đào tạo và các địa phương xây dựng đội ngũ Cộng tác viên truyền thông việc làm trong và ngoài nước;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện thanh tra, kiểm tra quy định pháp luật về lao động, về đưa lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động;

đ) Làm đầu mối tiếp nhận, tổng hợp báo cáo, đánh giá việc thực hiện Chương trình; kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cân đối nguồn vốn đầu tư công của thành phố, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố bố trí vốn đầu tư triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực lao động, việc làm, phát triển nguồn nhân lực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công;

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, đưa các chỉ tiêu về lao động, việc làm vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm của thành phố.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên cho các Sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách thành phố.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở chủ động, kịp thời cung cấp thông tin về lao động, việc làm, giáo dục, đào tạo, tạo sự quan tâm, đồng thuận và huy động toàn xã hội tích cực tham gia công tác giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hỗ trợ phát triển thị trường lao động.

7. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ

a) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi giải quyết việc làm, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với người lao động và các đối tượng chính sách, góp phần giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động;

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính và cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ưu tiên bố trí vốn ngân sách hàng năm cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ có đủ nguồn lực triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng giải quyết việc làm, đi làm việc ở nước

ngoài theo hợp đồng cho người lao động, góp phần phát triển thị trường lao động bền vững;

c) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng đội ngũ Cộng tác viên truyền thông việc làm trong và ngoài nước.

8. Đề nghị Liên đoàn Lao động thành phố

a) Tiếp tục chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động, đặc biệt đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số;

b) Tăng cường chỉ đạo các cấp công đoàn, nhất là công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp nâng cao hiệu quả các hoạt động đối thoại, thương lượng, đối thoại giữa các bên trong quan hệ lao động, ký kết thỏa ước lao động tập thể;

c) Xây dựng, triển khai hiệu quả phong trào thi đua học tập, rèn luyện nâng cao trình độ kỹ năng nghề, học tập suốt đời trong công nhân lao động;

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch thông tin, tuyên truyền, vận động doanh nghiệp chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về lao động, việc làm; quan tâm đào tạo, đào tạo lại để nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động.

9. Các cơ sở đào tạo trên địa bàn thành phố

a) Chủ động phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp, Trung tâm Dịch vụ việc làm tổ chức thông tin, tư vấn việc làm trong, ngoài nước và chính sách hỗ trợ đến học sinh, sinh viên;

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho học sinh, sinh viên những kỹ năng thiết yếu mà người lao động cần để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong và ngoài nước;

Tăng cường đào tạo, đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho lực lượng lao động, đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp. Nghiên cứu, tổ chức đào tạo lực lượng lao động chất lượng cao tại các lĩnh vực điện tử, chip bán dẫn và công nghệ thông tin từ đó cung cấp cho thị trường nguồn lao động chất lượng cao;

c) Chủ động hợp tác 03 bên giữa các cơ sở đào tạo với doanh nghiệp và Trung tâm Dịch vụ việc làm trong hoạt động tuyển dụng và sử dụng lao động qua đào tạo;

d) Báo cáo định kỳ 6 tháng và khi phát sinh việc liên kết, phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn thành phố Cần Thơ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

10. Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương;

b) Chủ động nắm bắt diễn biến tình hình lao động, việc làm, chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn, kịp thời phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao các nội dung Chương trình. Thực hiện sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả thực hiện Chương trình;

c) Chủ động bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Chương trình.

Trên đây là Chương trình đồng hành cùng người lao động tìm việc làm trong nước và làm việc ở nước ngoài; yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện Chương trình này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời./. *vl*

Nơi nhận:

- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- UB MTTQVN TP và các đoàn thể TP;
- Các sở, ban ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, MK

H

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thực Hiện